

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Số quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2021			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Giảm	Tăng	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
					NS trung ương	NS tỉnh		NS trung ương	NS tỉnh				
	TỔNG SỐ		29,530,900	8,688,300	3,711,500	4,976,800	8,688,300	3,711,500	4,976,800	6,029,000	6,029,000		
A	Trả nợ vay ODA (dự án Minh Lập-Lộc Hiệp)						64,860		64,860		64,860	Sở Tài chính	
	Năm 2022						16,640		16,640				
	Năm 2023						16,360		16,360				
	Năm 2024						16,070		16,070				
	Năm 2025						15,790		15,790				
B	Thực hiện dự án		29,530,900	8,688,300	3,711,500	4,976,800	8,623,440	3,711,500	4,911,940	6,029,000	5,964,140		
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025		1,585,000	1,550,000	1,550,000	-	1,555,000	1,210,000	345,000	-	5,000		
I	Giao thông - vận tải & Hạ tầng đô thị		1,585,000	1,550,000	1,550,000	-	1,555,000	1,210,000	345,000	-	5,000		
1	Xây dựng đường giao thông phía Tây QL13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư	2992/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 387/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	1,450,000	1,450,000	1,450,000		1,450,000	1,105,000	345,000		-	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Thực hiện Quyết định 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, toàn bộ vốn GPMB (345 tỷ đồng) do địa phương bố trí
2	Xử lý cấp bách dự án thoát lũ suối đá thành phố Đồng Xoài	1661a/QĐ-UBND ngày 21/7/2020	135,000	100,000	100,000		105,000	105,000			5,000	UBND thành phố Đồng Xoài	Thực hiện Công văn số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí đủ ngân sách địa phương đối ứng dự án (không tiết kiệm 10% trên tổng mức đầu tư của dự án)
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025		27,945,900	7,138,300	2,161,500	4,976,800	7,068,440	2,501,500	4,566,940	6,029,000	5,959,140		
I	Đối ứng dự án ODA		646,000	-	-	-	186,000	-	186,000	-	186,000		
1	Dự án tăng cường khả năng thoát lũ Suối Rạt	3327/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021	646,000				186,000		186,000		186,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Chủ trương đầu tư do Bộ NN&PTNT phê duyệt. UBND tỉnh cam kết đối ứng toàn bộ vốn GPMB (186 tỷ đồng) tại Văn bản 2448/UBND-TH ngày 21/7/2021
II	Đối ứng dự án PPP		24,902,000	4,836,800	1,500,000	3,336,800	3,447,800	1,766,500	1,681,300	4,389,000	3,000,000		
1	Xây dựng đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh-Thủ Dầu Một-Chơn Thành		24,150,000	4,000,000	1,500,000	2,500,000	314,000		314,000	3,686,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
2	Đường cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)						3,000,000	1,766,500	1,233,500		3,000,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
3	Xây dựng đường liên xã Hưng Chiến đi Thanh Lương TX Bình Long	18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021	280,000	252,000		252,000				252,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Chuyển UBND thị xã Bình Long làm chủ đầu tư; căn đối đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất để lại theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND

STT	Danh mục dự án	Số quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2021			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Giảm	Tăng	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
					NS trung ương	NS tỉnh		NS trung ương	NS tỉnh				
4	Xây dựng đường tránh trung tâm hành chính huyện Bù Đốp	11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	160,000	144,000		144,000	54,500		54,500	89,500		UBND huyện Bù Đốp	UBND huyện Bù Đốp đối ứng 89 tỷ 500 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất để lại theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND
5	Xây dựng đường vành đai từ đường Lê Duẩn (ĐT 759) đi xã Thiện Hưng huyện Bù Đốp	11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	70,000	63,000		63,000				63,000		UBND huyện Bù Đốp	Huyện Bù Đốp cân đối đầu tư từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất để lại theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND
6	Xây dựng đường ĐT.759B đi đồn biên phòng 793	11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020; 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020	35,000	31,500		31,500	-			31,500		UBND huyện Bù Đốp	Huyện Bù Đốp cân đối đầu tư từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất để lại theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND
7	Xây dựng đường Lê Đại Hành thị xã Bình Long nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản	11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	130,000	117,000		117,000	79,300		79,300	37,700		UBND thị xã Bình Long	UBND thị xã Bình Long đối ứng 37 tỷ 700 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất để lại theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND
8	Xây dựng đường Đoàn Thị Điểm kết nối trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	77,000	69,300		69,300	-			69,300		UBND thị xã Bình Long	Tuyến đường này nằm trong quy hoạch đô thị mới Nam An Lộc, nhà đầu tư sẽ thực hiện
9	Hỗ trợ GPMB dự án BOT đường Đồng Phú - Bình Dương	34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020		160,000		160,000				160,000		Công ty TNHH MTV cao su Bình Phước	
III	Giao thông và Hạ tầng đô thị		1,435,000	1,291,500	661,500	630,000	735,000	735,000	-	630,000	73,500		
1	Xây dựng đường từ ngã 3 Đồng Tâm huyện Lộc Ninh đi TX Phước Long	18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021	400,000	360,000		360,000				360,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
2	Đường từ QL14 xã Minh Thắng đi sân bay Tecnich	18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021	300,000	270,000		270,000				270,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
3	Xây dựng tuyến đường từ khu quy hoạch trung tâm hành chính xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú kết nối với khu công nghiệp và dân cư Đồng Phú	214/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	400,000	360,000	360,000		400,000	400,000			40,000	UBND huyện Đồng Phú	Thực hiện Công văn số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí đủ ngân sách địa phương đối ứng dự án (không tiết kiệm 10% trên tổng mức đầu tư của dự án)
4	Nâng cấp, mở rộng đường từ khu công nghiệp Việt Kiều kết nối với khu vực công nghiệp Minh Hưng Sikico huyện Hớn Quản	551/QĐ-UBND ngày 05/3/2021	185,000	166,500	166,500		185,000	185,000			18,500	UBND huyện Hớn Quản	Thực hiện Công văn số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí đủ ngân sách địa phương đối ứng dự án (không tiết kiệm 10% trên tổng mức đầu tư của dự án)

STT	Danh mục dự án	Số quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2021			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Giảm	Tăng	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
					NS trung ương	NS tỉnh		NS trung ương	NS tỉnh				
5	Xây dựng đường vào các đồn biên phòng: Đắc Ô huyện Bù Gia Mập; Phước Thiện huyện Bù Đốp; Lộc An huyện Lộc Ninh; Lộc Thiện huyện Lộc Ninh đi đường tuần tra biên giới	216/QĐ-UBND ngày 25/1/2021	150,000	135,000	135,000		150,000	150,000			15,000	Bộ Chỉ huy BDBP	Thực hiện Công văn số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ trí đủ ngân sách địa phương đối ứng dự án (không tiết kiệm 10% trên tổng mức đầu tư của dự án)
IV	Giáo dục và Đào tạo		900,000	1,010,000	-	1,010,000	-	-	-	1,010,000	-		
1	GPMB xây dựng trung tâm giáo dục sáng tạo tỉnh			200,000		200,000				200,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
2	Dự án đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025		400,000	360,000		360,000				360,000			
3	Xây dựng trường TH, THCS&THPT Tân Phú TP.Đồng Xoài	18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021	500,000	450,000		450,000				450,000		Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
V	Y tế		62,900	-	-	-	62,900	-	62,900	-	62,900		
1	Xây dựng Khu cách ly tập trung và Bệnh viện dã chiến tuyến tỉnh điều trị Covid-19	192/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	32,900				32,900		32,900		32,900	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án khẩn cấp đã được bổ trí vốn thực hiện tại Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 18/4/2022
2	Xây dựng Bệnh viện dã chiến K72	193/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	30,000				30,000		30,000		30,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án khẩn cấp đã được bổ trí vốn thực hiện tại Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 18/4/2022
VI	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS và miền núi (Vốn đối ứng NSTW)						80,000		80,000		80,000	Ban dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở KHĐT tham mưu giao chi tiết	
VII	Số còn lại chưa phân bổ 2.556 tỷ 740 triệu đồng đưa vào dự phòng						2,556,740		2,556,740		2,556,740		